

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2026/HS-PT

Ngày 11 - 6 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trọng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Sơn, bà Bùi Thị Đoan Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Cao Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2026/TLPT-HS ngày 01 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo Lê Văn C, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2026/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Phú Thọ.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Văn C**, sinh ngày 27/7/1978 tại huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc nay là xã V, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn C, xã V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân H và bà Trần Thị P; có vợ là Bùi Thị Ngọc T và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 12/5/2004, Công an huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) ra Quyết định xử phạt hành chính đối với C về hành vi Đánh bạc, hình thức phạt tiền, mức phạt: 2.000.000đ. Ngày 13/5/2004, C đã nộp phạt.

+ Ngày 01/6/2009, Công an huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) ra Quyết định xử phạt hành chính đối với C về hành vi Đánh bạc, hình thức phạt tiền, mức phạt: 500.000đ, ngày 04/6/2009, C đã nộp phạt.

+ Tại Bản án số 61/2015/HSST ngày 06/8/2015 của TAND huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) xử phạt C 02 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 04 năm 06 tháng; nộp phạt 6.000.000đ và 200.000đ tiền án phí. Ngày 03/5/2017, C chấp hành xong bản án.

+ Tại Bản án số 94/2016/HSST ngày 23/12/2016 của TAND tỉnh Vĩnh

Phúc (cũ) xử phạt C 07 tháng tù về tội Đánh bạc. Tổng hợp với hình phạt 02 năm 03 tháng tù về tại Bản án số 61 ngày 06/8/2015 của TAND huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ). Buộc C phải chấp hành chung cả 02 Bản án là 02 năm 10 tháng tù; nộp phạt 3.000.000đ và 200.000đ tiền án phí. Ngày 10/02/2019, C chấp hành xong bản án.

Bị cáo hiện tại ngoại, “có mặt”.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh P1, sinh năm 1986 ở khu B, xã V, tỉnh Phú Thọ xây dựng 01 lán chăn nuôi ở khu vườn phía sau khuôn viên nhà ở của P1, để phục vụ việc nuôi gà chọi thuê và bán cho khách có nhu cầu mua. Lán được vây xung quanh bằng lưới sắt và có cửa ra vào. Hàng ngày, thường có nhiều người đến lán xem gà và thỉnh thoảng vắn gà vui (ghép các cặp gà cho chọi thử) để xem con gà nào khỏe, hay đòn, không bệnh tật để mua. Sau một thời gian, có nhiều khách thường xuyên qua lại lán để xem gà và vắn gà rồi quen biết nhau. Do vậy, có một số lần dù gia đình P1 không có người ở nhà, hoặc không có người ở lán nuôi gà thì khách vẫn tự đem gà đến cho vắn giao lưu với nhau.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 08/6/2025, do gia đình vợ của P1 ở xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (nay là xã V, tỉnh Thái Nguyên) có đám giỗ cậu ruột của vợ P1, nên P1 một mình bắt xe taxi đi đến nhà cậu vợ để ăn giỗ (vợ P1 đã cho các con về nhà ngoại trước). Do vậy, ngày 08/6/2025, P1 và gia đình không có mặt ở nhà. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày 08/6/2025, có Lê Văn C, mang theo 01 con gà chọi ô (con gà có lông màu đen), chân xanh; Bùi Văn T1 mang theo 01 con gà chọi ô, chân vàng đi đến nhà P1. Sau đó, lần lượt có các đối tượng: Lê Phú Q, Bùi Duy K, Lê Đình Đ, Bạch Văn T2, Chu Văn Đ1, Ngô Mạnh H1, Bùi Văn M, Bùi Văn T3, Lê Văn T4, Bùi Văn H2, Nguyễn Văn C1, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Thái D, Nguyễn Hữu T6, Đặng Duy K1, Lỗ Triệu V, Vũ Văn T7, Phùng Mạnh C2, Nguyễn Văn T8 đi đến khu vực lán nuôi gà chọi của gia đình P1.

Khi các đối tượng trên đến lán thì thấy có Lê Phú Q là em trai của P1 đang ở đó (Q không ở cùng nhà với P1). Tại đây, sau khi sử dụng cân đồng hồ có sẵn ở lán, cân trọng lượng 02 con gà thấy tương đồng hạng cân thì C2 và T1 thống nhất ghép 02 con gà để cho chọi (đá) với nhau. Trong khi ghép gà thì T1 và C2 thống nhất với nhau việc cá cược được thua bằng tiền giữa T1 và C2 và một số người khác đang có mặt xem chọi gà. Trong quá trình xem 02 con gà chọi nhau, các đối tượng đã chủ động nhận kèo cá cược đánh bạc với nhau cụ thể như sau:

1. Hành vi đánh bạc của Lê Văn C. Quá trình 02 con gà chọi nhau, C

tham gia cá cược 07 kèo (07 lần) như sau:

- Kèo 1: C nhận kèo cá cược với Bùi Văn T1, với tỷ lệ cược là 1:1 (02 chủ gà đá bao với nhau, tỷ lệ 1 ăn 1), mức tiền mỗi người là 1.000.000đ. Trong đó, C nhận con gà ô chân xanh của C, T1 nhận con gà ô chân vàng của T1. Nếu con gà ô chân xanh thắng thì T1 phải trả cho C số tiền 1.000.000đ, nếu con gà ô chân xanh thua thì C phải trả cho T1 số tiền 1.000.000đ.

- Kèo 2: C nhận kèo cá cược với Bùi Văn T3. Trong đó, C nhận con gà ô chân vàng của T1, T3 nhận con gà ô chân xanh của C, tỷ lệ C cược số tiền 1.000.000đ, T3 cược số tiền 600.000đ. Nếu con gà ô chân xanh thắng thì C phải trả cho T3 số tiền 1.000.000đ, nếu con gà ô chân xanh thua thì T3 phải trả cho C số tiền 600.000đ

- Kèo 3: C nhận kèo cá cược với Vũ Văn T7. Trong đó, C nhận con gà ô chân vàng của T1; T7 nhận con gà ô chân xanh của C, tỷ lệ cược 1 ăn 1, số tiền 1.000.000đ, nếu con gà ô chân xanh của C thắng hoặc hòa thì C phải trả cho T7 số tiền 1.000.000đ; nếu con gà ô chân xanh của C thua thì T7 phải trả cho C số tiền 1.000.000đ.

- Kèo 4: C nhận kèo cá cược với Lê Văn T4. Trong đó, C nhận con gà ô chân xanh của C, T4 nhận con gà ô chân vàng của T1, tỷ lệ 1 ăn 2, C cược 1.000.000đ, T4 cược 2.000.000đ. Nếu con gà ô chân xanh của C thắng thì T4 phải trả cho C số tiền 2.000.000đ, nếu con gà ô chân xanh của C thua thì C phải trả cho T4 số tiền 1.000.000đ.

- Kèo 5: Lê Văn C nhận kèo cá cược với Nguyễn Xuân H3 02 lần:

+ Lần 1: C nhận con gà ô chân xanh của C, H3 nhận con gà chân vàng của T1, tỷ lệ 1 ăn 3, C cược số tiền 500.000đ, H3 cược số tiền 1.500.000đ, nếu con gà ô chân xanh của C thắng thì H3 phải trả cho C số tiền 1.500.000đ, nếu con gà ô chân xanh của C thua thì C phải trả cho H3 số tiền 500.000đ.

+ Lần 2: C nhận con gà ô chân xanh của C, H3 nhận con gà chân vàng của T1, tỷ lệ 1 ăn 5, C cược số tiền 400.000đ, H3 cược số tiền 2.000.000đ, nếu con gà ô chân xanh của C thắng thì H3 phải trả cho C số tiền 2.000.000đ, nếu con gà ô chân xanh của C thua thì C phải trả cho H3 số tiền 400.000đ.

- Kèo 6: C nhận kèo cá cược với Lê Văn D1. Trong đó, C nhận con gà ô chân vàng của T1; D1 nhận con gà ô chân xanh của C, tỷ lệ 1 ăn 1, số tiền cược là 2.000.000đ, nếu con gà ô chân xanh của C thắng hoặc hòa thì C phải trả cho D1 số tiền 2.000.000đ; nếu con gà ô chân xanh của C thua thì D1 phải trả cho C số tiền 2.000.000đ.

- Kèo 7: C nhận kèo cá cược với Nguyễn Quốc C3. Trong đó, C nhận con gà ô chân xanh của C, C3 nhận con gà ô chân vàng của T1, tỷ lệ 10 ăn 8, C cược số tiền 1.000.000đ, C3 cược số tiền 800.000đ, nếu con gà ô chân xanh của C thắng thì C3 phải trả cho C số tiền 800.000đ; nếu con gà ô chân xanh của C thua thì C phải trả cho C3 số tiền 1.000.000đ.

Do khi 02 con gà đang chọi nhau, chưa phân định thắng thua thì lực lượng

Công an vào kiểm tra, phát hiện nên C và những người tham gia cá cược đánh bạc với C nêu trên chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau. Như vậy, tổng số tiền Lê Văn C sử dụng vào việc đánh bạc là 7.700.000đ.

2. Hành vi đánh bạc của Bùi Văn T1: T1 nhận kèo cá cược với Lê Văn C. Trong đó, T1 nhận con gà ô chân vàng của T1, C nhận con gà ô chân xanh của C, tỷ lệ 1 ăn 1, T1 cược số tiền 1.000.000đ, C cược số tiền 1.000.000đ, nếu con gà ô chân xanh thắng thì T1 phải trả cho Cường T9 cược số tiền 1.000.000đ, nếu con gà ô chân xanh thua thì C phải trả cho T9 cược số tiền 1.000.000đ.

Do khi 02 con gà đang chọi nhau, chưa phân định thắng thua thì lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện nên T9 và C chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau. Như vậy, số tiền Bùi Văn T1 sử dụng vào việc đánh bạc là 1.000.000đ.

3. Hành vi đánh bạc của Lê Phú Q: Quá trình 02 con gà chọi nhau, Q tham gia cá cược 02 kèo (02 lần) cụ thể như sau:

- Kèo 1: Q nhận kèo cá cược với Nguyễn Văn T8. Trong đó, Q nhận con gà ô chân vàng của T1, T8 nhận con gà ô chân xanh của C, tỷ lệ Q cược số tiền 1.100.000đ, T8 cược số tiền 2.000.000đ, nếu con gà ô chân vàng thắng thì T8 phải trả cho Q số tiền 2.000.000đ, nếu con gà ô chân vàng thua thì Q phải trả cho T8 số tiền 1.100.000đ.

- Kèo 2: Q nhận kèo cá cược với Lê Đình Đ. Trong đó, Đ nhận con gà ô chân vàng của T1, Q nhận con gà ô chân xanh của C, tỷ lệ Đ cược số tiền 2.000.000đ, Q cược số tiền 1.600.000đ, nếu con gà ô chân vàng thắng thì Q phải trả cho Đ số tiền 1.600.000đ, nếu con gà ô chân vàng thua thì Đ phải trả cho Q số tiền 2.000.000đ.

Do khi 02 con gà đang chọi nhau, chưa phân định thắng thua thì bị lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện nên Q và những người tham gia nhận cược đánh bạc với Q nêu trên chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau. Như vậy, tổng số tiền Lê Phú Q sử dụng vào việc đánh bạc là 2.700.000đ.

4. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn T8: Quá trình 02 con gà chọi nhau, T8 tham gia cá cược 02 kèo (02 lần) cụ thể như sau:

- Kèo 1: T8 nhận kèo cá cược với Nguyễn Hữu T6. Trong đó, T8 nhận con gà ô chân xanh của C, T6 nhận con gà ô chân vàng của T1, tỷ lệ T8 cược số tiền 1.000.000đ, T6 cược số tiền 600.000đ, nếu con gà ô chân xanh thắng thì T6 phải trả cho T8 số tiền 600.000đ, nếu con gà ô chân xanh thua thì T8 phải trả cho T6 số tiền 1.000.000đ.

- Kèo 2: T8 nhận kèo cá cược với Lê Phú Q. Trong đó, Q nhận con gà ô chân vàng của T1, T8 nhận con gà ô chân xanh của C, tỷ lệ cược là Q cược số tiền 1.100.000đ, T8 cược số tiền 2.000.000đ, nếu con gà ô chân vàng thắng thì T8 phải trả cho Q số tiền 2.000.000đ, nếu con gà ô chân vàng thua thì Q phải trả cho T8 số tiền 1.100.000đ.

Do khi 02 con gà đang chọi nhau, chưa phân định thắng thua thì lực lượng

Công an vào kiểm tra, phát hiện nên T8 và những người tham gia nhận cược đánh bạc với T8 nêu trên chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau. Như vậy, tổng số tiền Tài sử dụng để đánh bạc là 3.000.000đ.

5. Hành vi đánh bạc của Bùi Văn T3: T3 nhận kèo cá cược với Lê Văn C. Trong đó, T3 nhận con gà ô chân xanh của C, C nhận con gà ô chân vàng của T1, tỷ lệ C cược số tiền 1.000.000đ, T3 cược số tiền 600.000đ, nếu con gà ô chân xanh thắng thì C phải trả cho T3 số tiền 1.000.000đ, nếu con gà ô chân xanh thua thì T3 phải trả cho C số tiền 600.000đ. Do khi 02 con gà đang chơi nhau, chưa phân định thắng thua thì lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện nên T3 và C chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau. Như vậy, số tiền Bùi Văn T3 sử dụng để đánh bạc là 600.000đ.

6. Hành vi đánh bạc của Vũ Văn T7: T7 nhận kèo cá cược với Lê Văn C. Trong đó, T7 nhận con gà ô chân xanh của C, C nhận con gà ô chân vàng của T1, tỷ lệ cược 1 ăn 1, nếu con gà ô chân xanh của C thắng hoặc hòa thì C phải trả cho T7 số tiền 1.000.000đ, nếu con gà ô chân xanh của C thua thì T7 phải trả cho C số tiền 1.000.000đ. Do khi 02 con gà đang chơi nhau, chưa phân định thắng thua thì lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện nên T7 và C chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau. Như vậy, số tiền Vũ Văn T7 sử dụng để đánh bạc là 1.000.000đ.

7. Hành vi đánh bạc của Lê Văn T4: T4 nhận kèo cá cược với Lê Văn C. Trong đó, T4 nhận con gà ô chân vàng của T1, C nhận con gà ô chân xanh của C, tỷ lệ C cược số tiền 1.000.000đ, Thực cược số tiền 2.000.000đ, nếu con gà ô chân xanh của C thắng thì T4 phải trả cho C số tiền 2.000.000đ, nếu con gà ô chân xanh của C thua thì C phải trả cho T4 số tiền 1.000.000đ. Do khi 02 con gà đang chơi nhau, chưa phân định thắng thua thì lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện nên T4 và C chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau. Như vậy, số tiền Lê Văn T4 sử dụng để đánh bạc là 2.000.000đ.

8. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Xuân H3. H3 nhận kèo cá cược với Lê Văn C 02 kèo cụ (02 lần) thể như sau:

- Kèo 1: H3 nhận con gà ô chân vàng của T1, C nhận con gà ô chân xanh của C, tỷ lệ C cược số tiền 500.000đ, H3 cược số tiền 1.500.000đ, nếu con gà ô chân xanh của C thắng thì H3 phải trả cho C số tiền 1.500.000đ; nếu con gà ô chân xanh của C thua thì C phải trả cho H3 số tiền 500.000đ.

- Kèo 2: H3 nhận con gà ô chân vàng của T1, C nhận con gà ô chân xanh của C, tỷ lệ C cược số tiền 400.000đ, H3 cược số tiền 2.000.000đ, nếu con gà ô chân xanh của C thắng thì H3 phải trả cho C số tiền 2.000.000đ; nếu con gà ô chân xanh của C thua thì C phải trả cho H3 số tiền 400.000đ.

Do khi 02 con gà đang chơi nhau, chưa phân định thắng thua thì lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện nên H3 và C chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau. Như vậy, số tiền Nguyễn Xuân H3 sử dụng để đánh bạc là 3.500.000đ.

9. Hành vi đánh bạc của Lê Văn D1. D1 nhận kèo cá cược với Lê Văn

C. Trong đó, D1 nhận con gà ô chân xanh của C, C nhận con gà ô chân vàng của T1, tỷ lệ D1 cược số tiền 2.000.000đ, C cược số tiền 2.000.000đ, nếu con gà ô chân xanh của C thắng hoặc hòa thì C phải trả cho D1 số tiền 2.000.000đ, nếu con gà ô chân xanh của C thua thì D1 phải trả cho C số tiền 2.000.000đ. Do khi 02 con gà đang chơi nhau, chưa phân định thắng thua thì lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện nên D1 và C chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau. Như vậy, số tiền Lê Văn D1 sử dụng để đánh bạc là 2.000.000đ.

10. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Quốc C3. C3 nhận kèo cá cược với Lê Văn C. Trong đó, C3 nhận con gà ô chân vàng của T1, C nhận con gà ô chân xanh của C, tỷ lệ C cược số tiền 1.000.000đ, C3 cược số tiền 800.000đ, nếu con gà ô chân xanh của C thắng thì C3 phải trả cho C số tiền 800.000đ, nếu con gà ô chân xanh của C thua thì C phải trả cho C3 số tiền 1.000.000đ. Do khi 02 con gà đang chơi nhau, chưa phân định thắng thua thì lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện nên C3 và C chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau. Như vậy, số tiền Nguyễn Quốc C3 sử dụng để đánh bạc là 800.000đ.

11. Hành vi đánh bạc của Lê Đình Đ. Đ nhận kèo cá cược với Lê Phú Q. Trong đó, Đ nhận con gà ô chân vàng của T1, Q nhận con gà ô chân xanh của C, tỷ lệ Đ cược số tiền 2.000.000đ, Q cược số tiền 1.600.000đ, nếu con gà ô chân vàng thắng thì Q phải trả cho Đ số tiền 1.600.000đ, nếu con gà ô chân vàng thua thì Đ phải trả cho Q số tiền 2.000.000đ. Do khi 02 con gà đang chơi nhau, chưa phân định thắng thua thì lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện nên Đ và Q chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau. Như vậy, số tiền Lê Đình Đ sử dụng để đánh bạc là 2.000.000đ.

12. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Hữu T6. T6 nhận kèo cá cược với Nguyễn Văn T8. Trong đó, T6 nhận con gà ô chân vàng của T1, T8 nhận con gà ô chân xanh của C, tỷ lệ T8 cược số tiền 1.000.000đ, T6 cược số tiền 600.000đ, nếu con gà ô chân xanh thắng thì T6 phải trả cho T8 số tiền 600.000đ, nếu con gà ô chân xanh thua thì T8 phải trả cho T6 số tiền 1.000.000đ. Do khi 02 con gà đang chơi nhau, chưa phân định thắng thua thì lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện nên T6 và T8 chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau. Như vậy, số tiền Nguyễn Hữu T6 sử dụng để đánh bạc là 600.000đ.

*** Vật chứng thu giữ gồm:**

- 01 con gà chơi lông màu đen, chân màu vàng; 01 con gà lông màu đen, chân màu xanh; 01 quây gà bằng cao su màu đen, 01 cân đồng hồ loại 05kg, 01 đồng hồ nhãn hiệu OP, 07 ghế nhựa, 01 chậu nhựa màu đỏ, 01 khăn vải màu xanh.

- Thu giữ trên người các đối tượng số tiền 14.100.000đ. Trong đó thu giữ 700.000đ của Bùi Duy K, 400.000đ của Nguyễn Văn T5, 1.500.000đ của Bùi Văn H2, 5.000.000đ của Phùng Mạnh C2, 4.000.000đ của Lê Văn T4, 200.000đ của Nguyễn Văn S, 300.000đ của Nguyễn Hữu T6, 2.000.000đ của Lỗ Triệu V.

- Ngày 08/6/2025, Lê Văn C giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11, bên trong lắp sim số thuê bao 0983.127.768. Tại Cơ quan điều tra

C khai đã sử dụng chiếc điện thoại này để ghi chép lại các lần C nhận kèo cá cược với các đối tượng nêu trên. Kết quả kiểm tra điện thoại di động của C xác định: Tại thư mục ghi chú phát hiện: Ghi chú được tạo lúc 11 giờ 57 phút ngày 08/6/2025 ghi: "Tia 1-2tr thực, 800-1tr cảnh, 500-1,5tr H3, 400-2tr H3"; "Ô 1-600 tường, 2-2tr tiu cho hòa, 1-1tr T7 cho hòa thượng".

Nội dung ghi chú này là do C tự ghi lại để nhớ các lần C cá cược đá gà với Lê Văn T4, Nguyễn Quốc C3, Nguyễn Xuân H3, Bùi Văn T3, Lê Văn D1 (thường gọi là T10) và Vũ Văn T7. Tại thư mục tin nhắn M1 phát hiện các tin nhắn giữa tài khoản Facebook có tên "C gà chọi" với tài khoản "Thái Bùi" ngày 08/6/2025, thể hiện việc C và Bùi Văn T1 hẹn nhau mang gà chọi đến nhà Lê Thanh P1 mục đích để cá cược đánh bạc dưới hình thức đá gà. Ngoài ra kiểm tra các thư mục, hình ảnh lưu trong điện thoại không phát hiện nội dung liên quan đến hành vi đánh bạc hoặc hành vi vi phạm pháp luật nào khác.

Kết quả nhận dạng: Căn cứ lời khai của bị cáo Lê Văn C, ngày 26/8/2025 Cơ quan điều tra tiến hành cho C nhận dạng đối tượng tên thường gọi là "Tiu" ở xã T, tỉnh Phú Thọ. Kết quả: C nhận ra đối tượng có tên là T10 là người đã tham gia các cược đánh bạc với C. Kết quả điều tra xác định đối tượng T10 tên thật là Lê Văn D1, sinh năm 1983; trú tại TDPLá Sen, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2026/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 10 tỉnh Phú Thọ đã căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn C 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Bùi Văn T1 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Đồng thời bản án còn xử lý về vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 29/01/2026 bị cáo C có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết tăng nặng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo C, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 11/2026/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 10 -Phú Thọ.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn C 01 năm 09 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ.

Bị cáo không có ý kiến gì, không bào chữa gì khác và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định và hợp lệ, nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về nội dung vụ án: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08/6/2025, tại lán chăn nuôi gà của gia đình anh Lê Thanh P1 ở khu B, xã V, tỉnh Phú Thọ. Lê Văn C và Bùi Văn T1 có hành vi tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi đá gà. Lê Văn C là chủ 01 con gà chọi có lông màu đen (gà ô), chân màu xanh; Bùi Văn T1 là chủ 01 con gà chọi có lông màu đen (gà ô), chân màu vàng. Tổng số tiền C sử dụng vào việc đánh bạc là 7.700.000 đồng. Tổng số tiền Bùi Văn T1 sử dụng vào việc đánh bạc là 1.000.000 đồng. Các bị cáo chơi đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Cơ quan điều tra Công an tỉnh P phát hiện lập biên bản và thu giữ tài sản liên quan đến hành vi đánh bạc.

[4]. Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Văn C 01 năm 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo C được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6]. Trong vụ án này bị cáo là người rủ rê bị cáo T1 đánh bạc, trực tiếp đánh bạc với bị cáo T1 và các đối tượng như Bùi Văn T3, Vũ Văn T7, Lê Văn T4, Nguyễn Xuân H3, Lê Văn D1, Nguyễn Quốc C3. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân rất xấu, đã 04 lần bị xử lý, trong đó 02 lần bị xử phạt hành chính năm 2004 và 2009; 02 lần bị xét xử năm 2015 và 2016 đều về tội đánh bạc. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện bị cáo không biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, do đó cấp sơ thẩm xét xử nghiêm, xử phạt 01 năm 09 tháng tù nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định. Tại cấp phúc thẩm bị cáo C không xuất trình được thêm bất kỳ tài liệu, chứng cứ gì mới, do đó kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo là không có căn cứ.

[7]. Từ phân tích trên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo C, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

[9]. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn C, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2026/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Phú Thọ.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 58, 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Văn C 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Duy Sơn Bùi Thị Đoan Trang

Nguyễn Xuân Trọng